

Số: 01/2022/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 04 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 292/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Hồng C, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Số 36 đường Ngô Gia T, phường Đài S, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ninh P.

Địa chỉ: Số 643/19 đường Thống N, phường Kinh D, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hoài T – Giám đốc.

Về việc: “Tranh chấp hợp đồng thuê nhà”.

2/. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ninh P đồng ý trả tiền thuê nhà còn thiếu cho ông Trần Hồng C là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). Số tiền này sẽ được trả như sau: Tháng 2/2022 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ninh P trả 6.000.000 đồng, tháng 3/2022 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ninh P trả 6.000.000 đồng, tháng 4/2022 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ninh P trả 6.000.000 đồng.

+ Về án phí: Ông Trần Hồng C đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 450.000 đồng theo biên lai thu số 0003693 ngày

24-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Ông Trần Hồng C đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDTP.PRTC;
- CCTHA DS TP. PRTC;
- TAND Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thiên Quan